DI CHỈ KHẢO CỔ HỌC TRÀNG KÊNH, HẢI PHÒNG

ĐỖ XUÂN TRUNG*

Tràng kênh - quần thể di tích danh thắng

Tràng Kênh là tên một xã thuộc huyện Thủy Đường, phủ Kinh Môn, trấn Hải Dương xưa, nay là thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải phòng.

Tràng Kênh cũng là tên một dãy núi đá vôi mọc thành từng cụm, chạy dài theo hướng Đông Bắc - Tây Nam, nhập vào với cánh cung Đông Triều, dựng lên bức trường thành bảo vệ phần biên giới phía Đông Bắc của Tổ quốc.

Tràng Kênh - Minh Đức nằm giữa các con sông Giá, sông Thải, cách đó không xa, ở phía Đông có sông Chanh, sông Bạch Đằng, cửa Nam Triệu, là cửa ngõ một thời của cư dân Lạc Việt. Nơi đây núi đồi trùng điệp, sông nước mênh mang, gợi hình ảnh một Vịnh Hạ Long thu nhỏ.

Người Tràng Kênh rất tự hào về thắng cảnh quê hương:

"Nhất cao là núi U Bò
Có sông Quán Giá, có đò sang ngang"

Tràng kênh còn nhiều cảnh đẹp thiên nhiên kỳ thú như: núi Con Hươu, núi con Rùa, núi Phượng Hoàng, núi Mỏ Vịt, núi Áng Vàng, núi Quả Thị, núi Quả Chuông, núi Lò Rượu...

Tràng Kênh nằm trên con đường giao thông thủy bộ huyết mạch của quốc gia Đại Việt, từng là địa điểm lý tưởng cho thuật dụng binh của cha ông ta thuở trước, chôn vùi mộng xâm lăng của các thế lực phong kiến phương Bắc. Tại đây, năm 1288, Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn đã chỉ huy tướng sĩ quyết chiến trên sông Bạch Đằng, nhấn chìm quân Nguyên Mông xuống lòng sông, tái hiện lại thế trận hơn 300 năm trước đó, Ngô Vương Quyền chôn vùi quân Nam Hán xuống Bạch Đằng giang.

Ngày nay, dưới chân núi Hoàng Tôn, thị trấn Minh Đức, còn ngôi đền thờ Trần Quốc Bảo, một tôn thất nhà Trần đã anh dũng hy sinh trên vùng sông nước Bạch Đằng. Đền hướng ra sông Bạch Đằng. Bên tả có núi Mã Yên vòng quanh như rồng uốn khúc. Bên hữu có núi Phượng Hoàng sừng sững như thế hổ chầu. Đền có từ lâu, nhưng đến thời Lê Thần Tông, niên hiệu Vĩnh Tộ (1619), đền được xây dựng lại. Năm Thành Thái thứ 16 (1904), nhà bái đường được xây dựng. Đó là ngôi nhà hai tầng tám mái. Tám đầu mái được uốn cong thanh thoát, trên bờ nóc có rồng chầu mặt nguyệt. Trong cung, tượng Trần Quốc Bảo uy nghi ngồi trong khám thờ sơn son thếp vàng. Hội đền thờ Trần Quốc Bảo tổ chức vào ngày mồng 6 tháng Giêng Âm lịch hàng năm, là ngày hội lớn của các cư dân vùng ven biển huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng.

Nơi đây còn bảo lưu nhiều dấu tích lịch sử gắn liền với chiến thắng vĩ đại từ hơn 700 năm trước, đó là các ngọn núi: Yên Ngựa, Hoàng Tôn, U Bò, Phượng Hoàng; các di tích thờ tướng quân Vũ Nạp, Phạm Hữu Điều - những phó tướng của tướng quân Trần Quốc Bảo. Tràng Kênh còn bảo tồn nhiều công trình kiến trúc lịch sử văn hóa như: chùa Đông, chùa Trúc, chùa Tây - nơi còn lưu giữ những pho tượng đá thời Mạc rất có giá trị.

Tràng Kênh không chỉ bảo tồn được nhiều di

* BẢO TÀNG HẢI PHÒNG

tích, thắng cảnh đẹp, mà trong lòng nó còn chứa đựng một gia tài vô giá, minh chứng cho một giai đoạn phát triển của lịch sử dân tộc ở vùng ven biển Đông Bắc tổ quốc. Đó là di chỉ khảo cổ học Tràng Kênh - một công xưởng chế tác đồ trang sức có niên đại cách ngày này khoảng 3500 năm, thuộc thời đại sơ kỳ đồng thau.

Với những giá trị hết sức quan trọng về lịch sử, văn hóa và danh thắng, Khu di tích, danh thắng Tràng Kênh đã được nhà nước xếp hạng cấp quốc gia ngay từ đợt đầu (năm 1962).

Di chỉ khảo cổ học Tràng Kênh

Ngay sau khi phát hiện di chỉ khảo cổ học Tràng Kênh (1969), giới khảo cổ học đã khẳng định, đây vừa là nơi cư trú, vừa là nơi sản xuất đồ trang sức bằng đá ngọc Nephrite.

Sau đó, di chỉ Tràng Kênh được các nhà khoa học đặc biệt quan tâm, nghiên cứu với quy mô lớn và lâu dài. Từ lần khai quật đầu tiên (năm 1970), đến nay, di chỉ này đã trải qua nhiều lần khai quật, thám sát vào các năm 1986, 1993, 1996, 1998, với tổng diện tích khai quật lên tới gần 400 m^2.

Diện tích di chỉ Tràng Kênh rất rộng (hơn 10.000 m^2), bao quanh phần phía Đông Bắc của hai dãy núi Hoàng Tôn và Áng Rong, phân chia thành 3 khu, có tính chất ước lệ, là khu A (khu vực núi Hoàng Tôn), khu B và C (khu vực núi Áng Rong, núi Nỉ và núi Ao Non).

Di chỉ được bao bọc bởi sông Thải ở phía Bắc, sông Giá ở phía Nam, nối với các sông Bạch Đằng, sông Đá Bạc, tạo thành một mạng lưới giao thông thuận tiện để các cư dân săn bắt, đánh cá, vận chuyển nguyên liệu phục vụ cho quá trình sản xuất.

Mặc dù phân bố trên một diện tích rộng, tạo thành các khu khác nhau, nhưng địa tầng của di chỉ Tràng Kênh khá thống nhất về độ dày (trên dưới 2m), màu sắc, trật tự phát triển. Ngoại trừ lớp trên có yếu tố Đông Sơn đan xen. Trong các lớp văn hóa dưới, khảo cổ học đều tìm thấy những hiện vật là đồ trang sức, bằng đá ngọc Nephrite với loại hình phong phú, đa dạng, kỹ thuật chế tác tinh xảo. Qua địa tầng và đặc trưng của những hiện vật phát hiện được, chúng ta có thể khẳng định rằng, những người thợ thủ công Tràng Kênh có một đời sống vật chất, tinh thần phong phú, độc đáo, với các công cụ sản xuất bằng đá, bằng xương, đồ dùng bằng gốm... đa dạng.

Các đợt khai quật, thám sát tại Tràng Kênh đã phát hiện được hàng vạn hiện vật đá như: mũi khoan, rìu, bôn, đục, đột, cưa đá, bàn mài, chì lưới, công cụ đan lưới, qua đá và các đồ trang sức: vòng tay, khuyên tai, hạt chuỗi, nhẫn, vật đeo.

Cũng qua kết quả khai quật, dù số lượng, loại hình hiện vật có khác nhau, nhưng nhìn chung đều dễ nhận thấy tính vượt trội của những hiện vật liên quan đến quá trình chế tác đồ trang sức. Ở Tràng Kênh, "phế thải" trong quá trình chế tác các hiện vật như lõi vòng, mảnh đá có dấu cưa, lưỡi cưa vỡ, mảnh mũi khoan gãy... chiếm số lượng rất lớn.

Nhiều nhà nghiên cứu cho rằng: đồ trang sức Tràng Kênh có niên đại thuộc giai đoạn Phùng Nguyên, nhưng đã có dấu hiệu tiếp xúc với giai đoạn sớm của văn hóa Đồng Đậu. Chính vì vậy, cũng có thể nói, Tràng Kênh là một địa điểm của Phùng Nguyên hay dạng Phùng Nguyên địa phương ở vùng đồng bằng ven biển.

Văn hóa Tràng Kênh thuộc thời đại Đồng thau?

Công xưởng chế tác đồ trang sức Tràng Kênh (Hải Phòng), Bãi Tự (Bắc Ninh) Đầu Rằm, hay Bồ Chuyền (Quảng Ninh) có những đặc trưng chung, gợi nghĩ khả năng Tràng Kênh là trung tâm của các công xưởng chế tác đồ trang sức vùng trung du, đồng bằng Bắc Bộ và ven biển Đông Bắc đương thời.

Công xưởng chế tác đồ trang sức Bãi Tự (huyện Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh) được phát hiện năm 1972, có niên đại tương đương với di chỉ Tràng Kênh. Qua các di vật, kể cả những loại ít điển hình nhất của Bãi Tự và Tràng Kênh, vẫn toát lên sự tương đồng đến kỳ lạ của 2 công xưởng này. Đó là sự xuất hiện của các mũi khoan đá Jaspe với hình dáng, kiểu loại hoàn toàn giống nhau, cùng hàng vạn mảnh tước, vảy tước. Về nguyên liệu, như hiện biết, chỉ có Bãi Tự và Tràng Kênh sử dụng đá ngọc Jaspe làm mũi khoan. Tại địa điểm này phổ biến các loại vòng có mặt cắt hình chữ D, hình chữ nhật mỏng và hạt chuỗi hình ống, hình cầu. Đặc biệt là khuyên tai 4 mấu, tuy kích thước và kiểu dáng có hơi khác nhau, nhưng đó là biểu hiện đặc trưng của văn hóa và giao tiếp văn hóa không chỉ ở Việt Nam mà cả trong toàn khu vực

Đông Nam Á. Trong các địa điểm cư trú ở đồng bằng Bắc Bộ, từ Phùng Nguyên đến Đông Sơn đều có khuyên tai 4 mấu. Tại một số địa điểm như Đồng Đậu, Gò Mun, Vinh Quang, hay xa hơn, ở phía Nam (Long Thạnh), cũng tìm thấy khuyên tai 4 mấu. Cần khẳng định rằng, khuyên tai 4 mấu là sản phẩm của người Tràng Kênh, Bãi Tự chế tạo ra. Giáo sư Hà Văn Tấn đã nghiên cứu và cho rằng, Việt Nam là quê hương của khuyên tai 4 mấu. Ngay từ thời văn hóa Phùng Nguyên, Đồng Đậu, tại tất cả các di chỉ cư trú đều phát hiện được vòng đeo tay sản xuất tại Tràng Kênh, Bãi Tự. Khuyên tai 4 mấu đã có sự giao lưu với các vùng xa hơn như Nam Trung Quốc, Đài Loan, Inđonexia. Như vậy, công xưởng Tràng Kênh, Bãi Tự đã có những đóng góp không nhỏ vào việc thiết lập con đường giao lưu văn hóa đến với nhiều cộng đồng dân tộc khác nhau.

Nguồn nguyên liệu cung cấp cho công xưởng chế tác đồ trang sức Tràng Kênh, mà chủ yếu là đá ngọc Jaspe và Nephrite, đã được khai thác ở mỏ nào, điều đó đến nay vẫn chưa lý giải được. Chỉ biết rằng, những loại đá ngọc này chưa từng tìm thấy ở Tràng Kênh hay Bãi Tự. Vùng núi phía Bắc Việt Nam cũng chưa phát hiện được dấu vết của loại mỏ đá này. Phải chăng nguồn nguyên liệu cung cấp cho Tràng Kênh đến từ rất xa? Có giả thiết cho rằng: Vào đầu Công nguyên, đã từng tồn tại một con đường chuyên chở đá ngọc Jaspe và Nephrite từ những mỏ đá lộ thiên ở vùng núi Miến Điện, dọc theo sông Hồng, đổ ra cửa biển Hải Phòng, rồi sang châu Mỹ. Nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương nhân một lần về làm việc với Hải Phòng, đã ghé thăm di chỉ khảo cổ học Tràng kênh, ông cũng cho rằng, đá ngọc Nephrite chỉ có ở khu vực Miến Điện, Tây Nam Trung Quốc. Phải chăng Bãi Tự, Tràng Kênh nằm trên trục giao thông đó và đương nhiên được cung cấp nguồn nguyên liệu dồi dào phục vụ cho việc chế tác đồ trang sức, cung cấp sản phẩm cho cả một vùng rộng lớn ở trung du, đồng bằng Bắc Bộ, Trung Bộ và cả ở một số nước lân cận.

Di chỉ Tràng Kênh còn có sự tương đồng, quan hệ chặt chẽ với các di chỉ ven biển vùng Đông Bắc, cụ thể là Bồ Chuyền, Đầu Rằm (Quảng Ninh).

Di chỉ xưởng Bồ Chuyền là một hang đá vôi ở cao độ 15 m so với mặt nước biển, thuộc làng Yên Cư, xã Đại Yên, huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh - Theo Bùi Vinh và các cộng sự (Đào Quý Cảnh, Trần Hà) - những người đã khảo sát, nghiên cứu, phát hiện được các hiện vật đá ở Bồ Chuyền thì "Có khả năng một loại hình di tích kiểu Tràng Kênh đã tồn tại thực sự trong tiền sử vùng biển Đông Bắc với các địa điểm U Bò, Bồ Chuyền".

Di chỉ xưởng Đầu Rằm thuộc thôn III, xã Hoàng Tân, huyện Hưng Yên, tỉnh Quảng Ninh, được phát hiện năm 1998, khai quật năm 1999. Kết quả khai quật cho thấy: toàn bộ công cụ đá, đồ trang sức ở đây đều giống Tràng Kênh.

Như vậy, chủ nhân của 3 di chỉ xưởng Tràng Kênh, Đầu Rằm và Bồ Chuyền đều có chung một nguồn gốc văn hóa.

Đặc trưng của nhóm di chỉ này thể hiện ở những nét tương đồng sau:

- Địa tầng dày từ 1,7 đến 2,1 m.
- Đồ đá với đặc trưng di chỉ xưởng (ở các di chỉ này) mang nhiều yếu tố giống nhau về chất liệu đá: đá ngọc Nephrite (làm đồ trang sức), đá Jaspe chế tác mũi khoan), đá Sa thạch (làm cưa đá, bàn mài đá).
- Kỹ thuật chế tác ở 3 di chỉ này bao gồm: kỹ thuật tu chỉnh ép trực tiếp để tạo ra mũi khoan; kỹ thuật cưa, cắt đá; kỹ thuật khoan tách lõi vòng đá hoàn toàn giống nhau; đạt tới trình độ điêu luyện, tạo ra những sản phẩm tinh xảo, đầy tính thẩm mỹ...

Tóm lại, những kết quả nghiên cứu tại các tại các di chỉ thuộc giai đoạn Phùng Nguyên, Đồng Đậu ở vùng trung du, đồng bằng Bắc Bộ và vùng ven biển Đông Bắc cho thấy: công xưởng chế tác đồ trang sức Tràng Kênh đóng vai trò quan trọng trong đời sống của các cư dân cổ thuộc thời đại sơ kỳ đồng thau. Tuy nhiên, dựa vào quy mô và mối quan hệ của di chỉ Tràng Kênh với các di chỉ khác đã đề cập, có thể xác lập một nền văn hóa Tràng Kênh thuộc thời đại Đồng thau - như ý kiến của nhà nghiên cứu Trịnh Minh Hiên và Tiến sĩ Nguyễn Thị Kim Dung, hay di chỉ Tràng Kênh chỉ là một sự thích ứng của người Phùng Nguyên - Đồng Đậu ở môi trường văn hóa biển? Đây là vấn đề cần được tiếp tục nghiên cứu, bổ sung tư liệu mới hi vọng có thể đưa ra kết luận chính thức.

Đ.X.T